

Tán Dương Đức Quán-Thế-Âm

Trích Phương Pháp Hành Trì

Nyung Ne¹

‘Thiên Quán Đấng Đại-Từ-Bi Thiên-Thủ Thiên-Nhân:²

Con Thuyền Giải Thoát’

Con xin đánh lễ đức Quán-Tự-Tại, đấng Pháp vương của cả ba cõi, vị đạo sư của cõi luân hồi. Ngài đã được tán dương trong suốt ba cõi bởi những vị đại vương ở cõi Trời, cõi Phạm Thiên, và cõi ma vương.

Ngài đã hoá hiện nương vào những lời tán dương của chư Phật tối cao,

Con xin đánh lễ bậc đại vương của cả ba cõi.

Ngài thành tựu Pháp thân là thân báu của muôn chư Phật.

Ngài được tô điểm bằng đức Phật A Di Đà trên đỉnh đầu,

Bàn tay mặt luôn ban cho, ngài tiêu trừ đói khát của loài ngạ quỷ.

Bàn tay trái được tô điểm bằng một đóa sen vàng óng.

Suối tóc ngài màu hoàng kim, ngát thơm, với đôi mắt búp sen trên khuôn mặt trắng rằm.

Thân ngài trắng như tuyết, tựa vỏ ốc xà cừ,

Ngài cầm chuỗi tràng ngọc rạng ngời, thuần khiết,

Hào quang của ngài đẹp tuyệt vời, màu sắc tựa mặt trời buổi hồng đông.

Đôi tay ngài mượt mà phẳng lặng như hồ sen,

Ngài trẻ trung tươi thắm và mang sắc màu mây thu trong trẻo.

¹ Phương pháp hành trì Nyung Ne đặt hết nương tựa vào đức Quán-Thế-Âm, là một phương pháp hành trì toàn diện bao gồm các phần sau đây: (1) thọ bát quan trai, (2) nhịn ăn, (3) đánh lễ, (4) quán tưởng, (5) trì tụng Lục Tự Minh Chú (Om Mani Padme Hung) và (6) trì tụng chú Đại Bi. Những lời tán dương đức Quán-Thế-Âm trên đây thuộc trong phần đánh lễ. Hành giả vừa đánh lễ, vừa đọc to những lời tán dương đức Quán-Thế-Âm từ đầu đến cuối 21 lần. Nếu thực hành pháp này cùng đại chúng thì đại chúng có thể chia ra làm hai nhóm nhỏ, thay phiên nhau, bên đọc, bên tụng. Phương pháp hành trì ‘Nyung Ne’ rất phổ thông trong truyền thống Mật Tông Tây Tạng. Pháp hành trì này đã được một vị tỷ-khúu-ni rất tầm tiếng người Ấn biên soạn vào thế kỷ thứ 8; vị tỷ-khúu-ni này được biết dưới tên Ấn là Bhikshuni Shrimati, hoặc dưới tên Tạng-ngữ là Gelongma Palmo. Bhikshuni và Gelongma đều có nghĩa là tỷ-khúu-ni. Bà đã mắc phải chứng bệnh cùi nan y, và trong 12 năm ròng, đã chí tâm hành pháp ‘Nyung Ne’ do chính bà biên soạn, để tịnh hoá nghiệp chướng và nương vào tâm đại từ bi của đức Quán-Thế-Âm. Nhờ đó, vào cuối cuộc đời, bà đã chứng đắc được Pháp-thân viên mãn.

² Trong phần quán tưởng của phương pháp hành trì ‘Nyung Ne’, đức Quán-Thế-Âm được quán tưởng dưới hình dạng một vị Phật hay Bồ-tát đứng trên hai chân, với một ngàn cánh tay xò ra chung quanh hai bên, và với mười một khuôn mặt, trong đó có kể cả khuôn mặt của đức Phật A Di Đà trên chóp đỉnh. Danh hiệu ‘Thiên Thủ Thiên Nhân’ (ngàn tay ngàn mắt) để chỉ đức Quán-Thế-Âm thường được sử dụng trong kinh điển theo truyền thống Trung Hoa và Việt Nam là do hình ảnh quán tưởng này mà ra. Tuy nhiên, trong phần quán tưởng, đức Quán-Thế-Âm có một ngàn cánh tay, trên mỗi lòng bàn tay lại có 1 con mắt nhưng toàn thân chỉ có 11 khuôn mặt mà thôi.

**** Ghi chú:** Đối với Phật-tử người Việt, danh hiệu đức Quán-Thế-Âm Mười-Một-Khuôn-Mặt không quen thuộc bằng danh hiệu đức Quán-Thế-Âm Thiên-Thủ Thiên-Nhân nên người dịch xin tạm sử dụng Thiên-Thủ Thiên-Nhân thay cho Mười-Một-Khuôn-Mặt.

Đôi vai ngài kết đầy châu ngọc, đôi tay ngài nỡ nà tựa những cánh hoa tươi.
Trên bờ ngực trái có quàng mảnh da linh dương, ngọc quý kết trên hai tai.

Ngài đứng trên đài sen thắm tươi, tịnh khiết,
Làn da mượt mà tựa những cánh sen, ngang bụng thắt giây đai vàng nạm ngọc.
Ngài, vị Pháp vương đáp y cao quý dệt bằng vải bông,
Người đã chúng đắc trí huệ viên mãn và đã vượt qua bể khổ luân hồi.

Ngài đã thành tựu chánh đẳng chánh giác và vun bồi vô lượng công đức,
Ngài là suối nguồn của an lạc, tiêu trừ bệnh tật, già nua.
Ngài giải thoát tất cả chúng sinh khỏi ba cõi thấp, và tiếp dẫn họ đến Phật điền,
Ngài là bậc tối cao đã chiến thắng quyền lực ma vương.

Những vòng đeo tay của ngài đẹp đẽ, rón rang, và tâm tử vô lượng của ngài chan hoà rạng rỡ.
Bước đi ngài vững chãi như bước chân ngỗng chúa, như thốt voi lịch lãm,
Ngài đã thành tựu toàn giác và đăng đàn thuyết pháp.
Ngài là người đã vượt qua biển đời đời khổ đau, nước trong.

Kẻ nào khi thức dậy vào buổi bình minh, nhớ nghĩ đến đức Quán Thế Âm với tất cả tâm thành kính,
Tụng đọc những câu kinh nguyện trên đây một cách rõ ràng mạch lạc và không sai sót,
Bất kể là nam hay nữ, bất kể trong đời này hay trong kiếp khác,
Kẻ đó sẽ đạt được tất cả các nguyện ước trong cõi luân hồi lẫn Niết Bàn.

*** Thân và tâm đều rập mình đánh lễ, một lòng chí tâm chí thành. Quán tưởng chính thân mình và tất cả chúng sinh trong sáu cõi đều được đức Quán Thế Âm che chở độ trì. Tụng đọc những lời tán dương trên đây 21 lần trong khi đánh lễ.*

Sau khi đánh lễ xong, tụng đọc những câu hồi hướng nguyện dưới đây 3 lần.

Xin đấng Pháp vương của lòng Từ Bi và pháp hội của ngài hãy chúng giám cho lời khẩn nguyện của con.

Xin hãy giải thoát tất cả vô lượng chúng sinh, kể cả con, khỏi bùn lầy luân hồi, tạo duyên cho hạt mầm giác ngộ tăng trưởng trong chúng con.

Xin ánh sáng đại từ bi của ngài xoá tan tấm màn nghiệp chướng, tâm ô nhiễm lẫn chướng ngại trong con-- do con đã tạo ra trong nhiều đời kiếp, gây trở ngại cho quả vị Phật-thừa.

Xin hãy dẫn dắt chúng con trong giây khắc đến diện kiến đức Phật A Di Đà, và an lập trong con niềm thanh bình, hỷ lạc.

Phương Pháp Hành Trì Nyung-Ne: Thiên Quán Đấng Đại-Từ-Bi Thiên-Thủ Thiên-Nhân: Con Thuyền Giải Thoát' (Nyung-Ne: Meditation on the Eleven Faces of the Great Compassionate One: The Ship of Liberation) do đại sư Khenpo Konchog Gyaltsen chuyển từ Tạng-ngữ qua Anh-ngữ tại tu viện Jangchub Ling, Dehra Dun, Ấn Độ vào tháng 9 năm 1988.

Tâm Bảo Đàn chuyển ngữ từ Anh-ngữ qua Việt-ngữ tại trung tâm Drikung Mahayana Center, Maryland, Hoa Kỳ, tháng 9 năm 2004 để cúng dường đức Đạt-Lai Lạt-Ma đời thứ 14 là hiện thân của lòng từ bi vô lượng của đức Quán-Thế-Âm. Mọi sơ sót là của người dịch. Mọi công đức xin hồi hướng pháp giới chúng sinh.

*** Quý Phật tử muốn thỉnh toàn bộ Phương Pháp Hành Trì Nyung Ne (gồm có các chỉ dẫn về thọ bát quan trai, đánh lễ, quán tưởng và trì tụng), xin liên lạc điện thư về drikungmahayanacenter@juno.com*